

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các luật sửa đổi, bổ sung;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 296/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 295/2026/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;

Căn cứ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Công văn số 8231/BTC-DNTN ngày 16/6/2026 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Rà soát, làm sạch, chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trên địa bàn tỉnh đang được lưu trữ tại Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh và Hệ thống thông tin về đăng ký hợp tác xã.

- Bảo đảm dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã của tỉnh đạt mục tiêu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, đồng bộ,

thống nhất với dữ liệu của cơ quan thuế và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ kết nối, chia sẻ, khai thác giữa các cơ quan nhà nước.

- Cập nhật địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ kinh doanh theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; khắc phục triệt để tình trạng dữ liệu trùng, sai định dạng, trùng lặp, không còn phù hợp.

- Nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước sau đăng ký thành lập doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, hỗ trợ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung hướng dẫn tại Công văn số 8231/BTC-DNTN ngày 16/6/2026 của Bộ Tài chính và Phụ lục Kế hoạch kèm theo; thực hiện đúng danh sách đối tượng do Bộ Tài chính xác định và kết xuất trên Ứng dụng báo cáo quản trị của Hệ thống thông tin về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

- Việc làm sạch, chuẩn hóa phải được thực hiện trên cơ sở đối chiếu với hồ sơ gốc bản giấy lưu tại cơ quan đăng ký kinh doanh và dữ liệu do cơ quan thuế, cơ quan công an cung cấp; tuyệt đối không tự ý sửa đổi, bổ sung dữ liệu khi không có căn cứ.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân, dữ liệu doanh nghiệp trong quá trình rà soát, cập nhật; không làm gián đoạn việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Phân công rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ thẩm quyền; báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tài chính **trước ngày 15/12/2026**.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Toàn bộ dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác và đơn vị trực thuộc (chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh) đăng ký trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng rà soát

Theo danh sách chi tiết do Bộ Tài chính xác định, được kết xuất tại Ứng dụng báo cáo quản trị của Hệ thống thông tin về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; phân bổ theo địa bàn từng xã, phường.

III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Nội dung thực hiện

Sở Tài chính (cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh) và Ủy ban nhân dân cấp xã (cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã) triển khai làm sạch, chuẩn hóa thông tin đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã thuộc thẩm quyền theo quy định.

2. Các trường thông tin cần làm sạch:

Thứ tự	Trường thông tin	Vướng mắc
1	Mã số thuế	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện trùng mã số thuế trên Hệ thống ĐKKD.
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện không có mã số thuế trên Hệ thống ĐKKD.
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện bị sai mã số thuế trên Hệ thống ĐKKD.
2	Tình trạng pháp lý	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã đã chấm dứt hiệu lực mã số thuế trên Hệ thống thuế nhưng chưa cập nhật tình trạng đã giải thể, phá sản, chấm dứt tồn tại trên Hệ thống ĐKKD.
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã đã giải thể trên Hệ thống ĐKKD nhưng trên Hệ thống thuế là “Đang hoạt động” hoặc “Ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực MST”.
		Doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc bị trống tình trạng pháp lý trên Hệ thống ĐKKD.
		Đơn vị trực thuộc chưa chấm dứt hoạt động trên Hệ thống ĐKKD do chưa kết nối đơn vị trực thuộc với doanh nghiệp, hợp tác xã.
		Đơn vị trực thuộc đã chấm dứt trên Hệ thống ĐKKD nhưng trên Hệ thống thuế là “Đang hoạt động” hoặc “Ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực MST”.
		Đơn vị trực thuộc đang ở tình trạng chưa chấm dứt khi doanh nghiệp, hợp tác xã “Đã giải thể, phá sản, chấm dứt tồn tại”.
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã bị thu hồi do cưỡng chế về quản lý thuế.
		Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã không hoạt động tại địa chỉ đăng ký.
		Doanh nghiệp, hợp tác xã đang làm thủ tục giải thể, bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập quá 180 ngày.
		Hộ kinh doanh đang làm thủ tục chấm dứt hoạt động quá 180 ngày.
3	Địa chỉ	Địa chỉ trụ sở chính, địa điểm kinh doanh chưa được cập nhật theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.
4	Ngày đăng ký lần đầu	Ngày đăng ký lần đầu bị trống hoặc sai định dạng.

Thứ tự	Trường thông tin	Vướng mắc
5	Ngày đăng ký thay đổi	Ngày đăng ký thay đổi bị trống hoặc sai định dạng.
6	Thông tin người đại diện theo pháp luật/chủ DNTN hoặc chủ HKD	Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, đơn vị trực thuộc chưa cập nhật thông tin cá nhân sang mã số định danh cá nhân, bao gồm: họ và tên, mã số định danh cá nhân, ngày sinh, giới tính. Thông tin cá nhân của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, đơn vị trực thuộc bị trống hoặc sai định dạng, bao gồm: họ và tên, mã số định danh cá nhân, ngày sinh, giới tính.
7	Vốn điều lệ	Vốn điều lệ bị trống. Nguồn vốn điều lệ từ vốn ngân sách nhà nước chiếm tỷ lệ trên 50%; nguồn vốn điều lệ từ vốn nước ngoài chiếm tỷ lệ trên 50%.
8	Số lao động	Số lao động bị trống hoặc lớn hơn 100.000 lao động.
9	Ngành, nghề kinh doanh	Ngành, nghề kinh doanh chính bị trống.
10	Chủ sở hữu hưởng lợi	Thông tin chủ sở hữu hưởng lợi bị lặp thông tin.

3. Phương thức triển khai

- Trực tiếp tiến hành rà soát, kiểm tra thông tin đăng ký của từng doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, đơn vị trực thuộc theo danh sách với hồ sơ gốc bản giấy lưu tại cơ quan đăng ký kinh doanh.

- Thực hiện việc làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu trên Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã.

- Đối với trường hợp không liên hệ được, không xác định được thông tin: lập danh sách, thực hiện thông báo, đăng tải công khai và xử lý theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 168/2025/NĐ-CP và pháp luật liên quan.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thứ tự	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì – phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Ban hành Kế hoạch làm sạch dữ liệu cấp tỉnh	Sở Tài chính	Ngay sau khi ban hành Kế hoạch
2	Kết xuất, phân loại đối tượng cần làm sạch theo danh sách trên Ứng dụng	Sở Tài chính kết xuất danh sách doanh nghiệp; Ủy ban nhân dân cấp xã kết xuất danh sách hộ kinh doanh, hợp tác xã	Ngay sau khi ban hành Kế hoạch, chậm nhất ngày 05/10/2026
3	Rà soát, đối chiếu hồ sơ gốc,	Sở Tài chính và Ủy ban	Ngay sau khi

Thứ tự	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì – phối hợp	Thời gian hoàn thành
	phối hợp cơ quan thuế và cơ quan công an xác minh thông tin; làm sạch dữ liệu doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn	nhân dân cấp xã chủ trì; Thuế tỉnh (chỉ đạo Thuế cơ sở) và Công an tỉnh (chỉ đạo Công an cấp xã) phối hợp	ban hành Kế hoạch đến ngày 15/11/2026
4	Cập nhật địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ kinh doanh theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã	Trước ngày 15/11/2026
5	Chuẩn hóa thông tin cá nhân sang mã số định danh cá nhân của người đại diện theo pháp luật, chủ DNTN, chủ hộ kinh doanh	Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã; Công an tỉnh	Trước ngày 15/11/2026
6	Kiểm tra kết quả làm sạch; xử lý các trường hợp còn tồn đọng, vướng mắc	Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp xã	Từ ngày 16/11/2026 đến ngày 30/11/2026
7	Báo cáo kết quả của UBND cấp xã gửi Sở Tài chính	Ủy ban nhân dân cấp xã	Trước ngày 10/12/2026
8	Tổng hợp, hoàn thiện báo cáo kết quả công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu năm 2026 gửi Bộ Tài chính, đồng thời báo cáo UBND tỉnh	Sở Tài chính	Trước ngày 15/12/2026

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Tài chính (cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh)

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Kết xuất danh sách đối tượng từ Ứng dụng báo cáo quản trị; trực tiếp làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện chuyển đổi dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu, cập nhật dữ liệu đăng ký doanh nghiệp tại địa phương vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo khoản 3 Điều 21 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp cận, đối chiếu hồ sơ đăng ký được lưu trữ, bàn giao trước sắp xếp; phối hợp cơ quan thuế xử lý trường hợp chưa có mã số thuế, thiếu hồ sơ hoặc chưa có bản ghi trên Hệ thống; báo cáo Bộ

Tài chính đối với vướng mắc kỹ thuật vượt thẩm quyền.

- Tổng hợp và báo cáo kết quả công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu năm 2026 gửi Bộ Tài chính trước ngày 15/12/2026, đồng thời báo cáo UBND tỉnh.

- Tăng cường phối hợp với cơ quan thuế trong công tác rà soát, chuẩn hóa thông tin đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thuế, tình trạng pháp lý, trạng thái mã số thuế và định danh cá nhân người đại diện pháp luật của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh ngừng hoạt động nhưng chưa hoàn thành thủ tục chấm dứt hiệu lực mã số thuế (trạng thái 03) và không hoạt động tại địa chỉ đã đăng ký (trạng thái 06); xử lý các trường hợp không đồng nhất trạng thái giữa hệ thống đăng ký kinh doanh và hệ thống quản lý thuế; phối hợp xử lý kịp thời lỗi giao dịch liên thông, vướng mắc trong thủ tục giải thể, chấm dứt hoạt động, khôi phục tình trạng pháp lý, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/đăng ký hộ kinh doanh theo quy định.

- Kịp thời xem xét, xử lý theo thẩm quyền và thông báo kết quả cho cơ quan thuế đối với các doanh nghiệp vi phạm quy định của pháp luật về đăng ký doanh nghiệp hoặc thuộc diện thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định khi nhận được thông tin, kiến nghị của cơ quan thuế.

- Phối hợp với cơ quan thuế, Công an tỉnh và chính quyền địa phương trong việc phát hiện, xác minh, ngăn chặn các hành vi lợi dụng việc thành lập doanh nghiệp để mua bán hóa đơn, gian lận thuế hoặc thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác.

- Phối hợp với cơ quan thuế trong công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung, mục tiêu và ý nghĩa của Chiến dịch “Làm sạch mã số thuế - Tháo gỡ điểm nghẽn trong kinh doanh” nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và khuyến khích người dân, doanh nghiệp tích cực phối hợp thực hiện.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã (cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã)

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai cụ thể đối với cấp xã, xác định nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo đạt được mục tiêu làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn thực hiện chuẩn hóa dữ liệu. Hỗ trợ trực tiếp người dân trong thủ tục đăng ký kinh doanh tại Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan thực hiện số hóa, chuẩn hóa, chuyển đổi dữ liệu, cập nhật, bổ sung thông tin có liên quan đến đăng ký hộ kinh doanh vào Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh theo khoản 9 Điều 22 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP.

- Đối với hồ sơ do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trước sắp xếp lập, lưu giữ hoặc đã chuyển đến cơ quan lưu trữ, chủ động đề nghị Sở Tài chính hướng dẫn việc khai thác, đối chiếu; phối hợp cơ quan thuế xác minh mã số thuế. Không tự cập nhật tình trạng pháp lý chỉ trên cơ sở trạng thái mã số thuế hoặc khi chưa đủ tài liệu.

- Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã, công chức chuyên môn phối hợp chặt

chẽ với cơ quan thuế cơ sở rà soát, đối chiếu, xác thực thông tin định danh cá nhân và nơi cư trú của chủ hộ kinh doanh, người đại diện hợp tác xã.

- Phối hợp cán bộ, công chức đầu mối, bố trí nhân lực thực hiện rà soát, chuẩn hóa dữ liệu đảm bảo theo đúng tinh thần “6 rõ: rõ người – rõ việc – rõ thời hạn – rõ trách nhiệm – rõ kết quả – rõ thẩm quyền”.

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tính chính xác, đầy đủ và tiến độ làm sạch dữ liệu trên địa bàn; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài chính **trước ngày 10/12/2026**.

3. Thuế tỉnh Khánh Hòa

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu dữ liệu mã số thuế, tình trạng hoạt động, tình trạng chấm dứt hiệu lực mã số thuế của doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã và đơn vị trực thuộc.

- Chỉ đạo các Thuế cơ sở chủ động phối hợp với UBND các xã, phường, đặc khu trong việc đối soát mã số thuế, rà soát tình trạng hoạt động thực tế của hộ kinh doanh, hợp tác xã; xử lý dứt điểm các trường hợp sai lệch giữa Hệ thống thuế và Hệ thống đăng ký kinh doanh.

- Phối hợp đối chiếu, xác minh sai lệch giữa Hệ thống thuế và Hệ thống đăng ký kinh doanh; xử lý thông tin trên hệ thống thuế theo thẩm quyền, thông báo kết quả và danh sách bị cưỡng chế thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh theo quy định cho cơ quan đăng ký kinh doanh để phối hợp xử lý.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tài chính trong công tác hỗ trợ kỹ thuật, xử lý các giao dịch liên thông giữa hai hệ thống thông tin ngành thuế và đăng ký kinh doanh.

4. Công an tỉnh

- Phối hợp cung cấp thông tin số định danh cá nhân trong trường hợp cơ quan đăng ký kinh doanh có đề nghị theo đúng quy định.

- Chỉ đạo Công an các xã, phường, đặc khu phối hợp với UBND cùng cấp thực hiện xác thực thông tin cư trú, mã số định danh cá nhân của chủ hộ kinh doanh, người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã, doanh nghiệp đối với các trường hợp thông tin chưa rõ ràng hoặc sai lệch.

- Phối hợp bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình kết nối, chia sẻ.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật về hạ tầng số, kết nối, liên thông dữ liệu và giải pháp an toàn thông tin phục vụ công tác chuẩn hóa dữ liệu trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ các quy định về an ninh mạng, an toàn dữ liệu và bảo vệ dữ liệu cá nhân của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

6. Báo và Phát thanh truyền hình Khánh Hòa, Trung tâm Công báo, Cổng thông tin điện tử tỉnh

- Phối hợp tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân là doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn chủ động thực hiện các thông tin cần chuẩn hóa gồm: địa chỉ; thông tin về người đại diện theo pháp luật doanh nghiệp/chủ doanh nghiệp tư nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật hợp tác xã; vốn điều lệ; ngành, nghề kinh doanh; số lượng lao động; chủ sở hữu hưởng lợi đối với doanh nghiệp thuộc diện kê khai theo quy định.

- Mở chuyên mục, tăng thời lượng tin, bài tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và quyền lợi của người dân, doanh nghiệp khi chuẩn hóa dữ liệu định danh và mã số thuế.

7. Đề nghị các tổ chức, cá nhân là doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn

Chủ động rà soát, phối hợp cung cấp, cập nhật thông tin chính xác, đầy đủ khi được cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc cơ quan thuế, cơ quan công an yêu cầu theo quy định.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch này và nội dung được phân công tại Công văn số 8909/UBND-KT ngày 13/7/2026 của UBND tỉnh Khánh Hòa, đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

- Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo Bộ Tài chính đúng thời hạn, đồng thời báo cáo UBND tỉnh về kết quả thực hiện; kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã năm 2026. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT UBND tỉnh (Lê Huyền);
- Các sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Thuế tỉnh Khánh Hòa;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Khánh Hòa;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- TTCB và CTTĐT (đăng tải);
- VPUB: LĐVP, KT;
- Lưu: VT, HT, HX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Huyền